

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

---



**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**Số: 20NS/QNS/2021**

*Thực phẩm bổ sung*  
**SỮA ĐẬU NÀNH**  
**FAMI CANXI VỊ CÀ PHÊ**

2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**  
**Số: 20NS/QNS/2021**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:**

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI - QNS.**

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

Điện thoại: 0255 3726110 – 0255 3726616.

Fax: 0255 3822843.

E-mail: info@qns.com.vn; info@vinasoy.com.

Mã số doanh nghiệp: 4300205943.

**II. Thông tin về sản phẩm:**

**1. Tên sản phẩm: SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI VỊ CÀ PHÊ**

**2. Thành phần:**

- Nước, dịch trích từ đậu nành hạt (40%), đường kính trắng, bột kem thực vật, bột cà phê (0,19%), tricalci phosphat (0,18%), chất ổn định (471, 418, 407), hương cà phê giống tự nhiên dùng cho thực phẩm, dầu đậu nành, muối ăn, vitamin và khoáng chất (vitamin A, D3, B6, B9, B12; magiê và kẽm), chất điều chỉnh độ acid (500(ii)).
- Sử dụng 100% đậu nành hạt chọn lọc, không biến đổi gen (Non-GMO).
- Có chứa đậu nành.
- Không sử dụng chất bảo quản.

**3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:**

- 06 tháng kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì sản phẩm.

**4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

**4.1 Chất liệu bao bì:**

#### 4.1 Chất liệu bao bì:

Sản phẩm được đóng gói trong bao bì giấy Tetra Pak bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, đảm bảo các yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm theo QCVN 12-1:2011/BYT.

#### 4.2 Quy cách bao gói:

- Sản phẩm được đóng gói trong hộp/bịch ở dạng rời hoặc được tạo thành dạng lốc trước khi xếp vào thùng carton.
- Sản phẩm được chiết rót với thể tích: 200 ml/hộp (bịch).
- Ngoài ra có thể đóng gói với các loại thể tích khác theo yêu cầu của khách hàng.

(Định lượng phù hợp với quy định về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn).

#### 5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Xuất xứ: Sản xuất tại Việt Nam.

Sản phẩm của Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy - Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.

Sản xuất tại các Nhà máy:

- Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy (ký hiệu A) - Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.
- Nhà máy Sữa đậu nành Vinasoy Bắc Ninh (ký hiệu B) - Đường TS5, KCN Tiên Sơn, Phường Đồng Nguyên, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.
- Nhà máy Sữa đậu nành Vinasoy Bình Dương (ký hiệu C) - Số 15, đường số 31, KCN VSIP II-A, Phường Vĩnh Tân, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

Các nhà máy sản xuất của Vinasoy đã được chứng nhận Hệ thống An toàn thực phẩm theo FSSC 22000 và HACCP Codex.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm:** (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm).

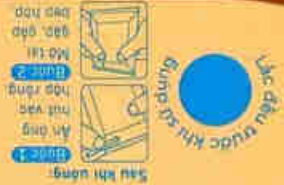
**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:**

Tổ chức sản xuất đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

**1. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số:**



FAMI CANXI



VI CÀ PHÊ



XSH

XSN

Dinh dưỡng thiết yếu từ thực vật

Sữa đậu nành Fami Canxi vi cá phê năng động, thêm Canxi và Vitamin D3 cho xương chắc khỏe, bổ sung Vitamin A và Kẽm hỗ trợ tăng cường đề kháng cho cơ thể khỏe mạnh khi sử dụng mỗi ngày.

**VI CÀ PHÊ**

**3 KHÔNG**

- Không chất bảo quản
- Không Cholesterol
- Không biến đổi gen

**KẼM**



200 ml  
Thể tích thực

**GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH TRONG 100 ML**

Năng lượng	61,3 kcal	Magiê	18 mg
Chất đạm	2,0 g	Vitamin A	160 IU
Chất béo	1,7 g	Vitamin D3	48 IU
Carbohydrate	9,5 g	Vitamin B6	160 mcg
Natri	43 mg	Vitamin B9	32 mcg
Canxi	80 mg	Vitamin B12	0,23 mcg
Kẽm	380 mcg	Cholesterol	0,0 mg

Thành phần: Nước, dịch trích từ đậu nành hạt (40%), đường kính trắng, bột kem thực vật, bột cà phê (0,19%, tricalci photphat (D,18%), chất ổn định (473, 418, 407), hương cà phê giống tự nhiên dùng cho thực phẩm, dầu đậu nành, muối ăn, vitamin và khoáng chất (vitamin A, D3, B6, B9, B12, magiê và kẽm), chất điều chỉnh độ acid (500(i)).

Sản phẩm có chứa đậu nành



Vinasoy

MỚI

SỮA ĐẬU NÀNH  
**Fami**  
CANXI  
VI CÀ PHÊ

**CHẮC KHỎE XƯƠNG**  
TĂNG CƯỜNG ĐỀ KHÁNG



**NÊN DÙNG 2 HỘP MỖI NGÀY TỐT CHO SỨC KHỎE XƯƠNG**

Phù hợp cho người đang từ 4 tuổi trở lên. Chỉ sử dụng trong vòng 02 giờ sau khi mở hộp. Bảo quản nơi khô mát. Thành phần dinh dưỡng có thể bị lắng hoặc có bèo trên bề mặt nhưng chất lượng sản phẩm không thay đổi.

Sản phẩm của:

Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy  
CN Công ty CP Đường Quảng Ngãi  
02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú,  
TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam  
CBSF số: 20NS/QNS/2021

ĐT: (084-255) 3719719 Fax: (084-255) 3610391



Sản xuất tại Việt Nam  
www.vinasoy.com  
Hotline: 1800 6020



Vinasoy

SỮA ĐẬU NÀNH  
**Fami**  
CANXI

**100%**  
đậu nành hạt chọn lọc

CANXI  
VITAMIN A  
VITAMIN D3

**CHẮC KHỎE XƯƠNG & TĂNG CƯỜNG ĐỀ KHÁNG**



Thực Phẩm Bổ Sung  
Thể tích thực 200 ml  
SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI VI CÀ PHÊ

(\*) Theo dữ liệu của Kantar từ Worldpanel Division - Household Panel - Thành thị 4 thành phố chính và nông thôn Việt Nam - Ca năm 2020 - Ngành Sữa Đậu Nành

Hạng mục: Bao bì Fami Canxi brik 200ml - Vi cá phê  
Ngày thực hiện: 16/06/2021  
Mã số TK: CCF36H-P4-160621

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI  
*Đỗ Thành Đăng*

FAMI CANXI



VI CÀ PHÊ



Dinh dưỡng thiết yếu từ thực vật

D5H  
X5N

Sữa đậu nành Fami Canxi vi  
cà phê năng động, thêm Canxi  
và Vitamin D3 cho xương chắc  
khỏe, bổ sung Vitamin A và  
Kẽm hỗ trợ tăng cường đề  
kháng cho cơ thể khỏe mạnh  
khi sử dụng mỗi ngày.

**VI CÀ PHÊ**

- 3 KHÔNG**
- Không chất bảo quản
  - Không Cholesterol
  - Không biến đổi gen

**KẼM**



200 ml  
Thể tích thực

**GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH  
TRONG 100 ML**

Năng lượng	61.3 kcal	Magiê	18 mg
Chất đạm	2.0 g	Vitamin A	160 IU
Chất béo	1.7 g	Vitamin D3	48 IU
Carbohydrate	9.5 g	Vitamin B6	160 mcg
Natri	43 mg	Vitamin B9	32 mcg
Canxi	80 mg	Vitamin B12	0.23 mcg
Kẽm	360 mcg	Cholesterol	0.0 mg

Thành phần: Nước, dịch trích từ đậu nành hạt (40%),  
đường tinh trắng, bột kem thực vật, bột cà phê  
(0.19%, tricalci photphat (0.16%), chất ổn định (471,  
418, 407), hương cà phê giống tự nhiên dùng cho  
thực phẩm, dầu đậu nành, muối ăn, vitamin và  
khoáng chất (vitamin A, D3, B6, B9, B12, magiê và  
kẽm), chất điều chỉnh độ acid (500ix).  
Sản phẩm có chứa đậu nành.



vinasoy

MỚI



**CHẮC KHỎE  
XƯƠNG**  
TĂNG CƯỜNG ĐỀ KHÁNG



**NÊN DÙNG 2 HỘP MỖI NGÀY  
TỐT CHO SỨC KHỎE XƯƠNG**

Phù hợp cho người dùng từ 4 tuổi trở lên.  
Chỉ sử dụng trong vòng 02 giờ sau khi mở hộp.  
Bỏ qua nắp khi mở.  
Thành phần dinh dưỡng có thể bị lãng hoặc có  
biến trên bề mặt nhưng chất lượng sản phẩm  
không thay đổi.

Sản phẩm của:  
Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy  
CN Công ty CP Đường Quảng Ngãi  
02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú,  
TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.  
CBSP số: 20NS/ONS/2021  
ĐT: (084-255) 3719719 Fax: (084-255) 3810391



Sản xuất tại  
Việt Nam  
www.vinasoy.com  
Hotline: 1800 6020

(\*) Theo dữ liệu của  
Kantar từ Worldpanel  
Division - Household  
Panel - Thành thị 4  
thành phố chính và  
nông thôn Việt Nam -  
Ca năm 2020 - Ngành  
Sữa Đậu Nành.

vinasoy



**100%**  
đậu nành thật  
chọn lọc

CANXI  
VITAMIN A  
VITAMIN D3

**CHẮC KHỎE XƯƠNG  
& TĂNG CƯỜNG ĐỀ KHÁNG**



Thực Phẩm Bổ Sung  
Thể tích thực 200 ml  
SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI VI CÀ PHÊ

Hạng mục: Bao bì Fami Canxi brik 200ml - V) cà phê  
Ngày thực hiện: 16/06/2021  
Mã số TK: CCF36H-P3-160621

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG  
QUẢNG NGÃI  
TP. QUẢNG NGÃI, T. QUẢNG NGÃI

*Võ Thành Đăng*

FAMI CANXI



Dinh dưỡng thiết yếu từ thực vật

VI CÀ PHÊ



DSH

XSN

Sữa đậu nành Fami Canxi vị cà phê năng động, thêm Canxi và Vitamin D3 cho xương chắc khỏe, bổ sung Vitamin A và Kẽm hỗ trợ tăng cường đề kháng cho cơ thể khỏe mạnh khi sử dụng mỗi ngày.

**VỊ CÀ PHÊ**

**3 KHÔNG**

- Không chất bảo quản
- Không Cholesterol
- Không biến đổi gen

**KẼM**



200 ml  
Thể tích thực

**GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH TRONG 100 ML**

Năng lượng	63.3 kcal	Magie	18 mg
Chất đạm	2.0 g	Vitamin A	160 IU
Chất béo	1.7 g	Vitamin D3	48 IU
Carbohydrate	9.5 g	Vitamin B6	160 mcg
Natri	41 mg	Vitamin B9	32 mcg
Canxi	80 mg	Vitamin B12	0.23 mcg
Kẽm	380 mcg	Cholesterol	0.0 mg

Thành phẩm: Nước, dịch trích từ đậu nành hạt (40%), đường kính trắng, bột kem thực vật, bột cà phê (0.19%), tricalo photphat (0.18%), chất ổn định (4.71, 4.28, 4.07), hương cà phê giồng tự nhiên dùng cho thực phẩm, dầu đậu nành, muối ăn, vitamin và khoáng chất (vitamin A, D3, B6, B9, B12, magie và kẽm), chất điều chỉnh độ acid (500xiu).

Sản phẩm có chứa đậu nành.



Vinasoy

MỚI

SỮA ĐẬU NÀNH  
**Fami**  
CANXI  
VỊ CÀ PHÊ

**CHẮC KHỎE XƯƠNG**  
TĂNG CƯỜNG ĐỀ KHÁNG



**NÊN DÙNG 2 HỘP MỖI NGÀY TỐT CHO SỨC KHỎE XƯƠNG**

Phù hợp cho người dùng từ 4 tuổi trở lên. Chỉ sử dụng trong vòng 02 giờ sau khi mở hộp. Bảo quản nơi khô mát. Thành phần dinh dưỡng có thể bị lắng hoặc có bèo trên bề mặt nhưng chất lượng sản phẩm không thay đổi.

Sản phẩm của:  
Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy  
CN Công ty CP Đường Quảng Ngãi  
02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú,  
TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.  
CĐSP số: 20NS/ONS/2021  
ĐT: (084-255) 3719719 Fax: (084-255) 3810391



Sản xuất tại Việt Nam  
www.vinasoy.com  
Hotline: 1800 6020



Vinasoy

SỮA ĐẬU NÀNH  
**Fami**  
CANXI

**100%**  
đậu nành hạt chọn lọc

CANXI  
VITAMIN A  
VITAMIN D3

**CHẮC KHỎE XƯƠNG & TĂNG CƯỜNG ĐỀ KHÁNG**



Thực Phẩm Bổ Sung  
Thể tích thực 200 ml  
SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI VỊ CÀ PHÊ

(\*) Theo dữ liệu của Kantar từ Worldpanel Division - Household Panel - Thành thị 4 thành phố chính và nông thôn Việt Nam - Cơ năm 2020 - Ngành Sữa Đậu Nành.

Hạng mục: Bao bì Fami Canxi brik 200ml - Vị cà phê  
Ngày thực hiện: 16/06/2021  
Mã số TK: CCF36H-P2-160621

**GIÁM ĐỐC**  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI  
*Đỗ Thành Đăng*  
Đỗ Thành Đăng

FAMI CANXI



VI CÀ PHÊ



HSD

XSN

Dinh dưỡng thiết yếu từ thực vật

Vinasoy

MỚI

SỮA ĐẬU NÀNH  
**Fami**  
CANXI  
VI CÀ PHÊ

Vinasoy

SỮA ĐẬU NÀNH  
**Fami**  
CANXI  
100%  
đậu nành hạt  
chọn lọc

Sữa đậu nành Fami Canxi vị cà phê năng động, thêm Canxi và Vitamin D3 cho xương chắc khỏe, bổ sung Vitamin A và Kẽm hỗ trợ tăng cường đề kháng cho cơ thể khỏe mạnh khi sử dụng mỗi ngày.

VI CÀ PHÊ

3 KHÔNG

- Không chất béo bão hòa
- Không Cholesterol
- Không biến đổi gen

KẼM



200 ml  
Thể tích thực

GIA TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH TRONG 100 ML

Năng lượng	61.3 kcal	Magi	18 mg
Chất đạm	2.0 g	Vitamin A	160 IU
Chất béo	1.7 g	Vitamin D3	48 IU
Carbohydrate	9.5 g	Vitamin B6	160 mcg
Natri	41 mg	Vitamin B9	32 mcg
Canxi	80 mg	Vitamin B12	0.23 mcg
Kẽm	360 mcg	Cholesterol	0.0 mg

Thành phần: Nước, dịch trích từ đậu nành hạt (40%), đường tinh trắng, bột kem thực vật, bột cà phê (0.19%), tricalci photphat (0.18%), chất ổn định (A71, 418, 407), hương cà phê giống tự nhiên dùng cho thực phẩm, dầu đậu nành, muối ăn, vitamin và khoáng chất (vitamin A, D3, B6, B9, B12, magi và kẽm), chất điều chỉnh độ acid (S000).

Sản phẩm có chứa đậu nành.



CHẮC KHỎE XƯƠNG  
TĂNG CƯỜNG ĐỀ KHÁNG



NÊN DÙNG 2 HỘP MỖI NGÀY  
TỐT CHO SỨC KHỎE XƯƠNG

Phù hợp cho người dùng từ 4 tuổi trở lên. Chỉ sử dụng trong vòng 02 giờ sau khi mở hộp. Bảo quản nơi khô ráo. Thành phần dinh dưỡng có thể bị lắng hoặc có bèo trên bề mặt nhưng chất lượng sản phẩm không thay đổi.

Sản phẩm của:

Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy  
CN Công ty CP Đường Quảng Ngãi  
02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú,  
TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.  
CBSP số: 20NS/ONS/2021

ĐT: (084-255) 3719719 Fax: (084-255) 3810391



Sản xuất tại Việt Nam

www.vinasoy.com  
Hotline: 1800 6020

(\*) Theo dữ liệu của Kantar từ Worldpanel Division - Household Panel - Thành thị 4 thành phố chính và nông thôn Việt Nam - Cơ năm 2020 - Ngành Sữa Đậu Nành.

CHẮC KHỎE XƯƠNG  
& TĂNG CƯỜNG ĐỀ KHÁNG



Thực Phẩm Bổ Sung  
Thể tích thực 200 ml  
SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI VI CÀ PHÊ

Hạng mục: Bao bì Fami Canxi brik 200ml - Vị cà phê  
Ngày thực hiện: 16/06/2021  
Mã số TK: CCF36H-P1-160621

GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI  
Võ Thành Đăng



## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu: 743-2021-00047771  
Mã số kết quả: AR-21-VD-051032-01-VI / EUVNHC-00137157



**NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**  
SỐ 02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ  
TP. QUẢNG NGÃI  
T. QUẢNG NGÃI  
Việt Nam

Tên mẫu: SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI VỊ CÀ PHÊ  
Tình trạng mẫu: Sản phẩm dạng lỏng chứa trong bao bì kín  
Ngày nhận mẫu: 01/06/2021  
Thời gian thử nghiệm: 02/06/2021 - 04/06/2021  
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng: 08/06/2021  
Mã số PO của khách hàng: J8SF210601001  
Mã số mẫu Eol: 005-32410-18555

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD864 VD (a) Cholesterol	mg/100ml	Phương pháp nội bộ (EVN-R-RD-1-TP-3580) (Ref. AOAC 994.10)	Không phát hiện (LOD=1)

Ký tên



Nguyễn Thị Phương Vy  
Trưởng Phòng Dịch Vụ Phân Tích



Lý Hoàng Hải  
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Thị Phương Vy 05/07/2021

### Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp. Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách. Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu. "VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sac Kỳ Hải Đăng.(a) chủ thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu: 743-2021-00056918  
 Mã số kết quả: AR-21-VD-060038-01-VI / EUVNHC-00139837



**NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**  
 SỐ 02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ  
 TP. QUẢNG NGÃI  
 T. QUẢNG NGÃI  
 Việt Nam

Tên mẫu: SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI VỊ CÀ PHÊ  
 Tình trạng mẫu: Sản phẩm dạng lỏng chứa trong bao bì kín  
 Ngày nhận mẫu: 24/06/2021  
 Thời gian thử nghiệm: 25/06/2021 - 30/06/2021  
 Ngày hẹn trả kết quả khách hàng: 01/07/2021  
 Mã số PO của khách hàng: J8SF210622395

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD1Z1 VD (a) Chì (Pb)	mg/l	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.01)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

Ký tên

Nguyễn Thị Phượng Vi  
 Trưởng Phòng Dịch Vụ Phân Tích



Lý Hoàng Hải  
 Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Thị Phượng Vi 01/07/2021

**Ghi chú giải thích**

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp. Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách. Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu. "VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sack Ky Hai Dang, (a) chủ thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu: 743-2021-00056917  
Mã số kết quả: AR-21-VD-060037-01-VI / EUVNHC-00139837



NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI  
SỐ 02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ  
TP. QUẢNG NGÃI  
T. QUẢNG NGÃI  
Việt Nam

Tên mẫu: SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI VỊ CÀ PHÊ  
Tình trạng mẫu: Sản phẩm dạng lỏng chứa trong bao bì kín  
Ngày nhận mẫu: 24/06/2021  
Thời gian thử nghiệm: 24/06/2021 - 29/06/2021  
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng: 01/07/2021  
Mã số PO của khách hàng: J8SF210622395

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD333 VD (a) <i>Clostridium perfringens</i>	cfu/ml	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)	Không phát hiện (LOD=1)
2	VD344 VD (a) <i>Coliforms</i>	cfu/ml	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)	Không phát hiện (LOD=1)
3	VD374 VD (a) <i>Staphylococcus aureus</i>	cfu/ml	AOAC 975.55	Không phát hiện (LOD=1)
4	VD385 VD (a) <i>Tổng số nấm men, nấm mốc</i>	cfu/ml	TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008)	Không phát hiện (LOD=1)
5	VD0GA VD (a) <i>Pseudomonas aeruginosa</i>	cfu/ml	Phương pháp nội bộ (EVN-R-RD-3-TP-3744 (2021)) (Ref. ISO 16266:2006)	Không phát hiện (LOD=1)
6	VD0G4 VD (a) <i>Tổng số vi sinh vật hiếu khí</i>	cfu/ml	TCVN 4884-1: 2015 (ISO 4833-1:2013)	Không phát hiện (LOD=1)
7	VD0G8 VD <i>Faecal Streptococci (enterococci)</i>	cfu/ml	Ref TCVN 6189-2: 2009 (ISO 7899-2:2000)	Không phát hiện (LOD=1)
8	VD0G7 VD (a)(d) <i>Escherichia coli</i>	cfu/ml	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)	Không phát hiện (LOD=1)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ký tên

Nguyễn Thị Phượng Vĩ  
Trưởng Phòng Dịch Vụ Phân Tích  
Lý Hoàng Hải  
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Thị Phượng Vĩ 01/07/2021

## Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.  
Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.  
Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.  
"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hai Dạng. (a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238. (d) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo Chứng Nhận Phòng Thử Nghiệm Thức Ăn Chăn Nuốt

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu	743-2021-00056924
Mã số kết quả	AR-21-VD-060043-01-VI / EUVNHC-00139837



**NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**  
 SỐ 02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ  
 TP. QUẢNG NGÃI  
 T. QUẢNG NGÃI  
 Việt Nam

Tên mẫu:	SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI VỊ CÀ PHÊ
Tình trạng mẫu:	Sản phẩm dạng lỏng chứa trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu :	24/06/2021
Thời gian thử nghiệm:	25/06/2021 - 27/06/2021
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng:	01/07/2021
Mã số PO của khách hàng :	J8SF210622395

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD821 VD (a) Aflatoxin B1	µg/kg	DIN EN 14123:2008-03 mod	Không phát hiện (LOD=0.5)
2	VD821 VD (a) Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)	µg/kg	DIN EN 14123:2008-03 mod	Không phát hiện (LOD=0.5)
3	VD1L6 VD (a) Ochratoxin A	µg/l	Ref. AOAC International 84.6 (2001):1818-1827	Không phát hiện (LOD=0.1)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

<p>Ký tên</p> <p>Nguyễn Thị Phương Vi                  Trưởng Phòng Dịch Vụ Phân Tích</p>	<p>Lý Hoàng Hải                  Tổng Giám Đốc</p>
---	--

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Thị Phương Vi 01/07/2021

**Ghi chú giải thích**  
 Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.  
 Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.  
 Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.  
 "VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sac Kỳ Hải Đăng.(a) chủ thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu 743-2021-00056920  
Mã số kết quả AR-21-VD-061171-01-VI / EUVNHC-00139837



**NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**  
SỐ 02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ  
TP. QUẢNG NGÃI  
T. QUẢNG NGÃI  
Việt Nam

Tên mẫu: SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI VỊ CÀ PHÊ  
Tình trạng mẫu: Sản phẩm dạng lỏng chứa trong bao bì kín  
Ngày nhận mẫu: 24/06/2021  
Thời gian thử nghiệm: 24/06/2021 - 02/07/2021  
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng: 01/07/2021  
Mã số PO của khách hàng: J8SF210622395

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD30B VD (a) Natri benzoat	mg/kg	ISO 22855:2008 mod	Không phát hiện (LOD=10)
2	VD2C7 VD Benzoic acid quy từ benzoate	mg/kg	ISO 22855:2008 mod	Không phát hiện (LOD=10)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

Ký tên



Nguyễn Thị Phương Vĩ  
Trưởng Phòng Dịch Vụ Phân Tích



Lý Hoàng Hải  
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Thị Phương Vĩ 02/07/2021

### Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp. Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách. Mọi phép thử được nhận điện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu. "VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sack Y Hai Dang.(a) chủ thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu: 743-2021-00056919  
Mã số kết quả: AR-21-VD-060039-01-VI / EUVNHC-00139837



**NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**  
SỐ 02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ  
TP. QUẢNG NGÃI  
T. QUẢNG NGÃI  
Việt Nam

Tên mẫu: SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI VỊ CÀ PHÊ  
Tình trạng mẫu: Sản phẩm dạng lỏng chứa trong bao bì kín  
Ngày nhận mẫu: 24/06/2021  
Thời gian thử nghiệm: 25/06/2021 - 28/06/2021  
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng: 01/07/2021  
Mã số PO của khách hàng: J8SF210622395

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD290 VD (a) Sulfur dioxide (SO <sub>2</sub> )	mg/l	AOAC 990.28	Không phát hiện (LOD=3)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

Ký tên



Nguyễn Thị Phương Vi  
Trưởng Phòng Dịch Vụ Phân Tích



Lý Hoàng Hải  
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Thị Phương Vi 01/07/2021

### Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp. Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách. Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu. "VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sacký Hải Đăng.(a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu: 743-2021-00056921  
Mã số kết quả: AR-21-VD-060040-01-VI / EUVNHC-00139837



**NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**  
SỐ 02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ  
TP. QUẢNG NGÃI  
T. QUẢNG NGÃI  
Việt Nam



Tên mẫu: SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI VỊ CÀ PHÊ  
Tình trạng mẫu: Sản phẩm dạng lỏng chứa trong bao bì kín  
Ngày nhận mẫu: 24/06/2021  
Thời gian thử nghiệm: 24/06/2021 - 25/06/2021  
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng: 01/07/2021  
Mã số PO của khách hàng: J8SF210622395

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VDA04 VD (a) <i>Định tính GMO: 35S promoter (35S) (LOD=0.01%)</i>		Phương pháp nội bộ (EVN-R-RD-3-TP-3892) (Ref. GMOScreenRT35S/NOS/ABI IPC test kit)	Âm tính
2	VDA04 VD (a) <i>Định tính GMO: Agroborder II (AB II) (LOD=0.01%)</i>		Phương pháp nội bộ (EVN-R-RD-3-TP-3892) (Ref. GMOScreenRT35S/NOS/ABI IPC test kit)	Âm tính
3	VDA04 VD (a) <i>Định tính GMO: Terminator NOS (tNOS) (LOD=0.01%)</i>		Phương pháp nội bộ (EVN-R-RD-3-TP-3892) (Ref. GMOScreenRT35S/NOS/ABI IPC test kit)	Âm tính

Ký tên



Nguyễn Thị Phương Vi  
Trưởng Phòng Dịch Vụ Phân Tích



Lý Hoàng Hải  
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Thị Phương Vi 01/07/2021



## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

### Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.

Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.

Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.

"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.(a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.



## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu: 743-2021-00056922  
Mã số kết quả: AR-21-VD-060041-01-VI / EUVNHC-00139837



**NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**  
SỐ 02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHỦ  
TP. QUẢNG NGÃI  
T. QUẢNG NGÃI  
Việt Nam

Tên mẫu: SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI VỊ CÀ PHÊ  
Tình trạng mẫu: Sản phẩm dạng lỏng chứa trong bao bì kín  
Ngày nhận mẫu: 24/06/2021  
Thời gian thử nghiệm: 25/06/2021 - 27/06/2021  
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng: 01/07/2021  
Mã số PO của khách hàng: J8SF210622395

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD020 VD (a) Melamine	mg/kg	Phương pháp nội bộ (EVN-R-RD-1-TP-5633) (GC-MS)	Không phát hiện (LOD=0.05)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

Ký tên



Nguyễn Thị Phương Vi  
Trưởng Phòng Dịch Vụ Phân Tích



Lý Hoàng Hải  
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Thị Phương Vi 01/07/2021

### Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp. Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách. Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu. \*VD\*: Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang. (a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu: 743-2021-00056923  
Mã số kết quả: AR-21-VD-060042-01-VI / EUVNHC-00139837



**NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**  
SỐ 02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ  
TP. QUẢNG NGÃI  
T. QUẢNG NGÃI  
Việt Nam



Tên mẫu: SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI VỊ CÀ PHÊ  
Tình trạng mẫu: Sản phẩm dạng lỏng chứa trong bao bì kín  
Ngày nhận mẫu: 24/06/2021  
Thời gian thử nghiệm: 24/06/2021 - 28/06/2021  
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng: 01/07/2021  
Mã số PO của khách hàng: J8SF210622395

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD0JE VD Mesotrione	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
2	VD0JJ VD (a) Carbendazim	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
3	VD0J2 VD 2,4-D	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
4	VD0J9 VD (a) Metalaxyl	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
5	VD0JA VD (a) Bentazone	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
6	VD0L5 VD (a) Heptachlor	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
7	VD0LB VD (a) Chlordane (Tổng)	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
8	VD0M1 VD (a) Cyfluthrin	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
9	VD0MD VD (a) Fenitrothion	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
10	VD0ME VD (a) Fenpropathrin	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
11	VD0P3 VD (a) Cyhalothrin-lambda (gồm Cyhalothrin-gamma)	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
12	VD0PB VD (a) Spirodiclofen	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
13	VD0RM VD (a) Disulfoton-sulfone	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
14	VD0RS VD (a) Tebuconazole	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
15	VD0S6 VD (a) Boscalid	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
16	VD0SD VD (a) Novaluron	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
17	VD0SE VD (a) Clothianidin	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
18	VD0SM VD (a) Pyraclostrobin	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
19	VD0SU VD (a) Acephate	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
20	VD0SV VD (a) Aldicarb	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
21	VD0SZ VD (a) Carbaryl	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
22	VD0T1 VD (a) Carbofuran	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
23	VD0T3 VD (a) Cyproconazole	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
24	VD0T5 VD (a) Difenoconazole	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
25	VD0TC VD (a) Ethoprophos	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
26	VD0TG VD (a) Flusilazole	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
27	VD0TM VD (a) Methamidophos	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
28	VD0TP VD (a) Methomyl	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
29	VD0TW VD Phorate	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
30	VD0U3 VD (a) Propiconazole	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
31	VD0U6 VD (a) Tebufenozide	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
32	VD0UB VD (a) Cycloxydim	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
33	VD0W0 VD (a) Flutriafol	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
34	VD0W5 VD (a) Imidacloprid	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
35	VD0X6 VD (a) Buprofezin	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
36	VD0YC VD (a) Indoxacarb (sum, R+S Isomers)	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
37	VD0YM VD (a) Chlorantraniliprole	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
38	VD0YR VD (a) Azoxystrobin	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
39	VD0Z0 VD (a) Triadimefon	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
40	VD0Z1 VD (a) Triadimenol	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
41	VD0Z2 VD (a) Imazapic	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
42	VD0ZA VD (a) Thiamethoxam	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
43	VD0ZE VD (a) Clethodim	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
44	VD10A VD (a) Cyantraniliprole	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
45	VD10M VD (a) Chlorpyrifos (-ethyl)	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
46	VD1FS VD (a) Cypermethrin	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
47	VD1HU VD Diquat	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
48	VD1DW VD Haloxyfop	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
49	VD10P VD (a) Permethrin	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
50	VD1FL VD Saliufenacil (Tổng)	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
51	VD16Q VD (a) Endosulfan (Tổng)	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
52	VD1BD VD Quintozene (tổng)	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
53	VD1BM VD Isoxaflutole	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
54	VD1BZ VD Imazamox	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
55	VD1ED VD Prothioconazole	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
56	VD1DS VD Fluxapyroxad	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
57	VD1BV VD Dicamba	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
58	VD1C5 VD Penthiopyrad	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
59	VD1A5 VD (a) Trinexapac-ethyl	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
60	VD1ER VD Sulfoxaflor	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
61	VD1FM VD Spinosad (Sum)	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
62	VD1FN VD Spirotetramate (Tổng)	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
63	VD1FR VD (a) Terbufos	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
64	VD1CU VD (a) Azinphos-methyl	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
65	VD1CY VD Benzovindiflupyr	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
66	VD15M VD (a) Diazinon	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
67	VDN9M VD (a) Glufosinate-ammonium	mg/kg	Phương pháp nội bộ (EVN-R-RD-1-TP-5204)	Không phát hiện (LOD=0.01)
68	VDG3L VD (a) Glyphosate	mg/kg	Phương pháp nội bộ (EVN-R-RD-1-TP-3449)	Không phát hiện (LOD=0.003)
69	VD2U0 VD dimethenamid-P	mg/kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

Ký tên



Nguyễn Thị Phương Vi  
Trưởng Phòng Dịch Vụ Phân Tích



Lý Hoàng Hải  
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Thị Phương Vi 01/07/2021

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

### Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.  
Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.  
Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.  
"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng.(a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

